**NHẬN DIỆN HÀNH VI GIAN LẬN CHUYỂN GIÁ VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT VỀ BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT HÀNH VI GIAN LẬN CHUYỂN GIÁ TRONG NỀN KINH TẾ HIỆN NAY**

***ThS. Nguyễn Lê Nhân***

*Giảng viên Khoa Kế toán – Đại học Duy Tân – Đà Nẵng*

*Điện thoại: 0935.792.929*

*Email:* [*nguyenlenhan@gmail.com*](mailto:nguyenlenhan@gmail.com)

**Tóm tắt**

*Trong xu thế hội nhập và phát triển của mỗi quốc gia, việc mở cửa thị trường và hội nhập sâu rộng nền kinh tế đã và đang mang lại cho nước ta nhiều lợi thế thiết thực. Tuy nhiên cũng nãy sinh nhiều nhiều vấn đề bất cập cần có sự định hướng và kiểm soát toàn diện của nhà nước nhằm hướng cho nền kinh tế hội nhập đúng lộ trình. Gian lận chuyển giá là một trong những vấn đề bất cập đó. Gian lận chuyển giá phát sinh phần lớn tại các doanh nghiệp liên kết, lợi dụng kẻ hở pháp luật về các chính sách ưu đãi nhằm thu hút đầu tư, mà trong đó phần lớn là các ưu đãi về thuế để thực hiện việc “tính giá nội bộ” trong nhóm các doanh nghiệp của mình nhằm thu về một khoản lợi ích nào đó. Mặc dù đã có rất nhiều các biện pháp khác nhau trong những năm qua, tuy nhiên các chính sách kiểm soát hành vi chuyển giá tại Việt Nam vẫn chưa rõ ràng và thiết thực, hiệu quả kiểm soát chưa cao. Vì vậy, mục tiêu của bài viết này tác giả muốn đưa ra nhìn nhận cụ thể về hành vi gian lận chuyển giá thong qua các phân tích sơ bộ, đồng thời đề xuất một số biện pháp nhằm kiểm soát hành vi chuyển giá thiết thực hơn.*

**Từ khóa:** *Gian lận, chuyển giá, doanh nghiệp liên kết, kiểm soát.*

**Nội dung:**

1. **Gian lận chuyển giá**

Theo từ điển Từ và Ngữ Việt Nam (Nguyễn Lân, 1998) gian lận là hành vi thiếu trung thực, dối trá, mánh khóe, nhằm lừa gạt người khác để thu được một lợi ích nào đó.

Gian lận chuyển giá (theo Nguyễn Văn Phượng, LATS 2015) là gian lận trong việc định giá chuyển giao tài sản, hàng hóa, dịch vụ giữa các doanh nghiệp liên kết không theo giá thị trường nhằm thỏa mãn các mục tiêu kinh tế, chiến lược kinh doanh theo hướng có lợi cho các doanh nghiệp.

Theo đó, hành vi gian lận chuyển giá được hiểu phổ thong là những hành vi thực hiện chính sách giá đối với hàng hóa, dịch vụ chuyển dịch giữa các thành viên trong cùng tập đoàn hoặc trong cùng nhóm doanh nghiệp liên kết qua biên giới của các quốc gia, nhằm hưởng lợi từ những quy định khác biệt về chính sách thuế giữa các quốc gia. Phần lớn mục đích của hành vi gian lận chuyển giá đều hướng đến việc tối thiểu hóa số thuế phải nộp và tối đa hóa lợi nhuận cho cả tập đoàn. Để thực hiện được, các doanh nghiệp liên kết thường áp dụng phương thức chuyển giá khi phát hiện có kẻ hở về sự chênh lệch thuế suất hoặc thuế suất ưu đãi giữa hai hay nhiều quốc gia, địa phương nơi có trụ sở của các doanh nghiệp liên kết. Ví dụ như cách thức “nâng giá mua đầu vào” của nguyên vật liệu, tài sản, hàng hóa, dịch vụ…đồng thời “định giá bán ra thấp” cho các thành phẩm, hàng hóa cho các doanh nghiệp đóng trụ sở trên các quốc gia, địa phương có mức thuế suất cao và ngược lại. Bằng cách thức như trên, doanh nghiệp sẽ chuyển một phần lợi nhuận từ nơi có thuế suất cao đến nơi có thuế suất thấp để giảm thiểu số thuế phải nộp và tối đa hóa lợi nhuận.

1. **Nhận diện hành vi gian lận chuyển giá thông qua các loại giao dịch phổ biến**

Hành vi gian lận chuyển giá thường được thực hiện thông qua các giao dịch phổ biến như sau:

*Thứ nhất, Mua bán nguyên vật liệu, thành phẩm giữa các doanh nghiệp liên kết của các quốc gia có chênh lệch về thuế suất của cùng một loại thuế.*

Hành vi thường thấy tại các doanh nghiệp liên kết có mô hình đa quốc gia đó là “mua” nguyên vật liệu, hàng hóa…tại các địa bàn có “thuế suất thấp” với “giá cao”, và “bán lại” hàng hóa, thành phẩm sản xuất ra với “giá thấp” nhằm chuyển một phần lợi nhuận sang địa bàn có thuế suất thấp để hưởng lợi từ chính sách thuế.

*Thứ hai, Chuyển nhượng Tài sản cố định hữu hình giữa các bên liên kết.*

Hành vi này được thực hiện chủ yếu bằng việc là khi đầu tư tài sản hữu hình như dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị… doanh nghiệp thường xác định giá trị tài sản cao gấp nhiều lần so với giá thị trường tại các quốc gia có mức thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp cao để hưởng lợi từ chi phí được trừ là chi phí khấu hao tài sản, sau đó chuyển nhượng lại với giá thấp cho doanh nghiệp liên kết tại nơi có mức thuế thấp hơn với giá thấp hơn để hưởng lợi từ chính sách thuế.

*Thứ ba, Chuyển giao bản quyền sang chế, quyền tác giả, chuyển giao công nghệ…giữa các doanh nghiệp liên kết.*

Trường hợp này thường gặp bởi các doanh nghiệp mẹ con, trong mối quan hệ doanh nghiệp mẹ sở hữu công nghệ… và thực hiện việc bán lại các “sản phẩm dở dang” được sản xuất theo công nghệ của doanh nghiệp mẹ cho các doanh nghiệp con tiếp tục “chế biến” theo công nghệ của doanh nghiệp mẹ mà thực tế không phải trả phí chuyển giao công nghệ. Tuy nhiên thủ tục về tài chính công bố lại được chế biến với việc phản ánh doanh nghiệp con phải trả một khoản chi phí rất cao cho việc sở hữu công nghệ từ doanh nghiệp mẹ để tiếp tục chế biến theo quy trình sản xuất.

*Thứ tư, Hoạt động tư vấn, cho thuê chuyên gia, chuyên viên… giữa các doanh nghiệp liên kết.*

Hình thức gian lận này khá thông dụng tại các quốc gia đang phát triển, với mô hình thành lập các bộ phận nghiên cứu, phát triển sản phẩm…bởi nguồn nhân lực là các chuyên gia trong nội bộ các doanh nghiệp liên kết. Các chuyên gia này thường được hợp thức hóa công việc là điều chuyển làm việc tại các doanh nghiệp thuộc quốc gia có mức thuế suất thấp hoặc ưu đãi để tập trung chi phí tại đây, mặc dù kết quả nghiên cứu được sử dụng chung cho toàn bộ các doanh nghiệp liên kết. Và các doanh nghiệp tại nơi có thuế suất cao sở hữu chuyên gia chỉ phải trả chi phí chuyên gia với số tiền thấp nhất. Cách thức này thực chất là hành vi hợp thức hóa chi phí bằng việc điều chuyển nhân sự trong nội bộ các doanh nghiệp liên kết, mục đích tối đa chi phí hợp lý và tối thiểu hóa số thuế phải nộp.

*Thứ năm, Hoạt động cho vay và đi vay giữa các bên liên kết.*

Đây là trường hợp các bên liên kết tận dụng chính sách lãi vay để gian lận chi phí thuế trên khoản thu nhập từ hoạt động cho vay theo sự chênh lệch thuế suất. Ví dụ như, doanh nghiệp tại quốc gia có thuế suất cao sẽ cho doanh nghiệp liên kết vay vốn kinh doanh với lãi suất vay rất thấp, trong trường hợp đó, thu nhập trên khoản vay sẽ thấp so với thực tế, điều này đồng nghĩa với số thuế phải nộp tương ứng cho khoản thu nhập từ lãi vay sẽ thấp hơn so với các chi phí khác theo ý đồ của doanh nghiệp, và tương tự cho chiều ngược lại.

Như vậy, đối với hành vi gian lận chuyển giá, có rất nhiều hình thức mà các bên liên kết lợi dụng kẻ hở pháp luật thuế của các quốc gia để tạo ra những giao dịch tinh vi, phức tạp nhằm thu lợi từ chuyển dịch lợi nhuận, chi phí và tối thiểu số thuế phải nộp. Qua đó, vấn đề cấp thiết đối với các cơ quan quản lý nhà nước tại các quốc gia nói chung và Việt Nam nói riêng cần có các chính sách kiểm soát kịp thời, phù hợp và toàn diện nhằm giảm thiểu hành vi gian lận này.

1. **Một số biện pháp kiến nghị nhằm kiểm soát hành vi gian lận chuyển giá tại Việt Nam hiện nay.**

Đối với một quốc gia đang phát triển như Việt Nam, chúng ta đang đứng trong nhóm các quốc gia thu hút đầu tư vì vậy phát triển nền kinh tế luôn đặt trong áp lực về sử dụng chính sách thuế mềm mỏng, tạo thiên đường thuế nhằm thu hút vốn đầu tư. Tuy nhiên đây lại là điều kiện cho hành vi gian lận chuyển giá phát triển. Nếu kiểm soát chặt chẽ hành vi này thì tác động ngược của nó có thể gây tình trạng khủng hoảng cho nền kinh tế. Chính bởi vậy, các biện pháp kiểm soát nhà nước về hành vi chuyển giá cần được thực hiện đồng bộ và toàn diện bằng sự phối hợp giữa các cơ quan ban ngành trong nước cũng như giữa các quốc gia liên kết.

Trong phạm vi bài viết này, theo ý kiến của tác giả cấp thiết cần có một số các biện pháp để kiểm soát hành vi gian lận chuyển giá như sau:

Thứ nhất, Cần hoàn thiện và đồng bộ Luật quản lý thuế với các văn bản pháp luật đối với doanh nghiệp liên kết, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo định hướng hội nhập nền kinh tế toàn cầu.

Thứ hai, Cần ban hành chính thức Luật chống chuyển giá làm cơ sở pháp lý cho việc kiểm soát nhà nước về chuyển giá tại Việt Nam.

Thứ ba, Điều chỉnh bổ sung chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với loại hình doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp liên kết về việc xác định “chi phí hợp lý” đối với chi phí lãi vay từ doanh nghiệp liên kết nhằm hạn chế hành vi chuyển giá thông qua hình thức cho vay và đi vay nội bộ.

Thứ tư, Cần có sự phối hợp đầy đủ, kịp thời và toàn diện giữa các cơ quan ban ngành quản lý nhà nước để nâng cao năng lực kiểm soát chuyển giá, như sự phối hợp giữa Thanh tra nhà nước, Kiểm toán nhà nước với Cơ quan thuế, Cơ quan Hải quan…

Thứ năm, Cần tăng cường hoạt động thanh tra nhà nước đối với loại hình doanh nghiệp liên kết.

Thứ sáu, Nâng cao năng lực chuyên môn là đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ thanh tra, nhà nước quản lý nhà nước đối với khối doanh nghiệp liên kết, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Thứ bảy, Xây dựng hoàn thiện hệ thống chế tài xử phạt hành chính và thuế đối với hành vi gian lận chuyển giá nghiêm khắc và đồng bộ.

**Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Thị Phương Hoa, 2012, Tăng cường kiểm soát nhà nước đối với hoạt động chuyển giá trong doanh nghiệp trong điều kiện hội nhập kinh tế ở Việt Nam, Đề tài khoa học cấp Bộ.
2. Nguyễn Văn Phượng, 2015, Kiểm soát nhà nước đối với gian lận chuyển giá tại Việt Nam, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế quốc dân.
3. Lê Xuân Trường, 2012, Chống chuyển giá ở Việt Nam: Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý và các điều kiện thực hiện, Tạp chí tài chính điện tử:

<http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/chong-chuyen-gia-o-viet-nam-tiep-tuc-hoan-thien-khung-phap-ly-va-cac-dieu-kien-thuc-hien-5672.html>